TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 58/2022/QĐST - HNGĐ	*Y, ngày 10 tháng 10 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ thụ vụ án dân sự thụ lý số: 74/2022/TLST/ HNGĐ ngày 26 tháng 9 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Lan A, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Xóm 1, Nam Cường, xã K, huyện Y, Ninh Bình.

Bị đơn: Anh Đào Minh S, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Xóm 1, Nam Cường, xã K, huyện Y, Ninh Bình.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 9 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị Lan A và anh Đào Minh S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Chị A tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là Đào Ánh D, sinh ngày 11/4/2018 và anh S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị A là 2.000.000 đồng/1 tháng, kể từ tháng 10/2022 đến khi cháu D đủ 18 tuổi. Không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc con.

Kể từ ngày chị A có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh S không thi hành hết số tiền phải cấp dưỡng nuôi con thì hàng tháng anh S còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về tài sản chung: Chị A và anh S không có.

- Về án phí: Chị A nộp toàn bộ án phí ly hôn là 150.000 đồng và 150.000 đồng án phí về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2021/0005598 ngày 26 tháng 9 năm 2022 tại Chi cục Thi hnh án dân sự huyện Yên Khánh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Ninh Bình;*
- *VKSND huyện Y;*
- *Chi cục THADS huyện Y;*
- *UBND xã K;*
- *Các đương sự ;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN
(đã ký)

Phan Hữu Ý